

TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG
BAN CHỈ ĐẠO CÁC CÔNG TRÌNH,
DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM VÀ GPMB
DỰ ÁN ĐƯỜNG SẮT TỐC ĐỘ CAO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 11 năm 2025

Số 01 -QC/BCĐ

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Ban Chỉ đạo thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh
và giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao
đoạn đi qua địa bàn tỉnh Lâm Đồng

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng;
- Căn cứ Quyết định số 228-QĐ/TU, ngày 31/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh và giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao đoạn đi qua địa bàn tỉnh Lâm Đồng;
- Xét đề nghị của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh,

Ban Chỉ đạo thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh và giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao đoạn đi qua địa bàn tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, chế độ làm việc, chế độ báo cáo, mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh và giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao đoạn đi qua địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo; phát huy tính chủ động, sáng tạo và nâng cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tổ chức, triển khai các nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo và trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị công tác; đảm bảo đúng thẩm quyền và các quy định hiện hành của pháp luật.

Chương II **NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ tham mưu, giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị và phối hợp các Bộ, ngành có liên quan triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh, giải phóng mặt bằng dự án đường sắt tốc độ cao đoạn đi qua địa bàn tỉnh Lâm Đồng (*sau đây gọi tắt là các công trình, dự án trọng điểm*), đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

2. Định kỳ hoặc đột xuất tổ chức kiểm tra, họp giao ban để rà soát, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời chỉ đạo, xử lý, giải quyết, tháo gỡ các vấn đề vướng mắc, phát sinh liên quan đến trách nhiệm của tỉnh (nguồn vốn, giải phóng mặt bằng, nguồn vật liệu, bãi đổ chất thải rắn vật liệu xây dựng,...) theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật, nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban, Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo

a) Chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo.

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo và ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết các công việc của Trưởng ban khi cần thiết.

c) Triệu tập, chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp thường kỳ, bất thường và mở rộng; các hội nghị thông qua kế hoạch công tác, các cuộc họp triển khai nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

d) Chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo; việc phối hợp giữa các thành viên với các Bộ, ngành có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo.

đ) Chỉ đạo việc xây dựng, ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng Ban Thường trực

a) Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành, phụ trách chung các hoạt động của Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, hội nghị triển khai công tác của Ban Chỉ đạo, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban Chỉ đạo vắng mặt hoặc được ủy quyền.

b) Chỉ đạo việc kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về hoạt động của Ban Chỉ đạo; về sự phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo với các Bộ, ngành có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

c) Được ký các văn bản của Ban Chỉ đạo đối với các lĩnh vực được phân công phụ trách và những vấn đề được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.

d) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công.

đ) Thực hiện các công việc khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

3. Phó Trưởng Ban

a) Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành, phụ trách chung các hoạt động của Ban Chỉ đạo; triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, hội nghị triển khai công tác của Ban Chỉ đạo, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo khi Trưởng ban Chỉ đạo vắng mặt hoặc được ủy quyền.

b) Được ký các văn bản của Ban Chỉ đạo đối với các lĩnh vực được phân công phụ trách và những vấn đề được Trưởng Ban Chỉ đạo ủy quyền.

c) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý, giải quyết các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

d) Thực hiện các công việc khác do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

4. Thành viên - Giám đốc Sở Tài chính

a) Chỉ đạo, tham mưu tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực tài chính, ngân sách, kế hoạch và đầu tư.

b) Chủ trì tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc cân đối, bố trí, phân bổ và quản lý các nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn đối ứng của địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm; nghiên cứu và đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ, tháo gỡ các vướng mắc thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

c) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo Tổ giúp việc số 1 của Ban Chỉ đạo; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình, tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm cho Ban Chỉ đạo.

d) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công.

đ) Chỉ đạo thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo theo định kỳ kết quả thực hiện các dự án, công trình trọng điểm.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

5. Thành viên - Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chỉ đạo, tham mưu tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực nông nghiệp, tài nguyên, đất đai và môi trường.

b) Chủ trì tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về công tác quản lý, sử dụng đất đai, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, công tác bảo vệ môi trường và quản lý khoáng sản trong quá trình triển khai các dự án; nghiên cứu và đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ, tháo gỡ các vướng mắc thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

c) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo Tổ giúp việc số 2 của Ban Chỉ đạo; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện cho Ban Chỉ đạo (thông qua Tổ giúp việc số 1).

d) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

6. Thành viên - Giám đốc Sở Xây dựng

a) Chỉ đạo, tham mưu tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong lĩnh vực xây dựng.

b) Chủ trì tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, đề xuất các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư dự án; nghiên cứu và đề xuất các giải pháp đẩy nhanh tiến độ, tháo gỡ các vướng mắc thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

c) Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo Tổ giúp việc số 3 của Ban Chỉ đạo; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện cho Ban Chỉ đạo (thông qua Tổ giúp việc số 1).

d) Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

7. Các thành viên là Giám đốc, Phó Giám đốc các Ban Quản lý dự án cấp tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình để triển khai các nhiệm vụ sau:

a) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện về việc triển khai các công trình, dự án trọng điểm được giao làm chủ đầu tư; đảm bảo tiến độ, chất lượng, quản lý chặt chẽ chi phí đầu tư, an toàn lao động và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất phục vụ các dự án trên địa bàn; đảm bảo tiến độ, công khai, minh bạch, đúng quy trình, quy định của pháp luật.

c) Kịp thời tổng hợp báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo yêu cầu; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án do đơn vị mình làm chủ đầu tư; chủ động đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để báo cáo Ban Chỉ đạo (thông qua Tổ giúp việc số 1) xem xét, chỉ đạo.

8. Các thành viên khác

a) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giải quyết các nội dung liên quan đến dự án trong ngành, lĩnh vực phụ trách.

b) Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự, phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp phải tham gia ý kiến bằng văn bản đối với nội dung cần lấy ý kiến trong ngành, lĩnh vực phụ trách.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo

Văn phòng Tỉnh ủy là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo, có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Phối hợp xây dựng, điều chỉnh quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; xây dựng quyết định bổ sung, thay thế thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức các phiên họp, các đoàn công tác của Ban Chỉ đạo. Tham mưu ban hành các văn bản thông báo kết luận, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo. Trực tiếp làm việc và đề nghị các cơ quan liên quan phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo. Phối hợp, đôn đốc Tổ giúp việc số 01 chuẩn bị nội dung phục vụ các phiên họp.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công và chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo quyết định thành lập Tổ giúp việc và kiện toàn thành viên Tổ giúp việc theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo. Tổ giúp việc có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo kịp thời chủ trương, định hướng, giải pháp tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các công trình, dự án trọng điểm.

2. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả thực hiện các công trình, dự án trọng điểm và những nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 7. Về việc sử dụng con dấu và thực hiện nhiệm vụ

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Tỉnh ủy, Phó Trưởng Ban Thường trực sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh để hoạt động; các thành viên Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình công tác để chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc được huy động, cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Điều 8. Phối hợp hoạt động

1. Ban Chỉ đạo phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, chủ đầu tư các dự án, công trình trọng điểm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã nơi có công trình, dự án trọng điểm đi qua phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, chủ đầu tư các dự án, công trình trọng điểm trao đổi, cung cấp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo theo quy định của pháp luật.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo đầy đủ, kịp thời với Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh thuộc phạm vi quản lý của ngành, địa phương, đơn vị mình trong quá trình triển khai thực hiện kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Điều 9. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 tháng một lần; tài liệu phục vụ các phiên họp do Tổ giúp việc số 1 chuẩn bị và được gửi tới các thành viên Ban Chỉ đạo trước cuộc họp ít nhất 01 ngày. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban, Phó Trưởng ban Chỉ đạo có thể triệu tập họp bất thường hoặc phiên họp mở rộng của Ban Chỉ đạo; thành phần các phiên họp mở rộng do Trưởng ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Đối với những vấn đề lấy ý kiến của Ban Chỉ đạo nhưng không bố trí được tại phiên họp thường kỳ, Tổ giúp việc có liên quan có trách nhiệm xin ý kiến góp ý của các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản và tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

3. Tại các phiên họp, ý kiến tham gia của các thành viên Ban Chỉ đạo là ý kiến chính thức của cơ quan, đơn vị công tác.

4. Sau mỗi phiên họp, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phải hoàn chỉnh thông báo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo và ban hành chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên họp.

Điều 10. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hằng tháng (*trước ngày 20 của tháng*), Tổ giúp việc số 1 thực hiện tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện các công trình, dự án trọng điểm gửi về Ban Chỉ đạo; báo cáo phải nêu rõ những kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đồng thời đề xuất các phương án, biện pháp giải quyết.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, bất cập phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan gửi kiến nghị, đề xuất về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký. *BH*

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Thành viên Ban Chỉ đạo,
- Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Các sở, ban, ngành,
- Đảng ủy, UBND các xã, phường, đặc khu,
- Ban QLDA Đường sắt - Bộ Xây dựng,
- Lưu VT, BCD, THKT.

BÍ THƯ

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Y Thanh Hà Niê Kdăm